

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
LVA
LVA TRADING AND
SERVICES CO.,JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 10/2026/TB-LVA
No.: 10/2026/TB-LVA

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026
Hanoi, day 27 month 3 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở
Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LVA**
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: **LBE**
- Địa chỉ/Address: **Số 121 Bà Triệu, tổ 11, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam. /
No.121 Ba Trieu street, lot 11, Hai Ba Trung ward, Vietnam.**
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 077 803 8866 Fax:
- E-mail: info@lva.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure: **Nghị quyết HĐQT thông qua ký kết hợp
đồng thuê nhãn hiệu Vacure: treat với công ty TNHH Ocean Capital là công ty liên quan của
thành viên HĐQT (ông Trương Thanh Minh, chức vụ Chủ tịch HĐQT). / Resolution of the
Board of Directors approving the signing of a Vacure: treat trademark lease agreement with
Ocean Capital Co., Ltd., which is an affiliated company of a member of the Board of Directors
(Mr. Truong Thanh Minh – Chairman of BOD)**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/3/2026 tại
đường dẫn <http://lva.com.vn> /This information was published on the company's website on
27/3/2026 (date).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information
provided is true and correct and we bear full responsibility under the law.

**Tài liệu đính kèm/Attached
documents:**

- Nghị quyết HĐQT số 02/2026/NQ-HĐQT/
Resolution of BOD no 02/2026/NQ-HĐQT
- Dự thảo Hợp đồng thuê nhãn hiệu
Vacure: treat/ The draft of Trademark
agreement

**Đại diện tổ chức
Organization representative**
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose
information



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trương Thanh Minh**

Số: 02/2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc Ký kết hợp đồng thuê nhãn hiệu VACURE:TREAT giữa Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ LVA và công ty TNHH Ocean Capital

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LVA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn CBTT trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương Mại và Dịch vụ LVA;
- Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương Mại và Dịch vụ LVA ngày 27/3/2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua việc ký hợp đồng thuê nhãn hiệu Vacure:treat giữa Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ LVA với Công ty TNHH Ocean Capital, cụ thể:

- Tên đơn vị ký Hợp đồng thuê nhãn hiệu Vacure:treat: Công ty TNHH Ocean Capital.
Địa chỉ: Số 45, đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.
- Mối quan hệ với LVA: Công ty có liên quan đến thành viên HĐQT (Ông Trương Thanh Minh hiện giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT)
- Thời hạn thuê dự kiến: từ 28/3/2026 đến hết 27/3/2029.
- Đơn giá cho thuê: 2.000.000.000 VNĐ/ năm (Bằng chữ: Hai tỷ đồng chẵn mỗi năm);
- Tổng giá trị hợp đồng: 6.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng chẵn)
- Nội dung hợp đồng: Thuê nhãn hiệu Vacure:treat

Điều 2. Giao Tổng giám đốc tổ chức thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Trương Thanh Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

**HỢP ĐỒNG CHO THUÊ
QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU**

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ vào hợp tác kinh doanh, nhu cầu và thỏa thuận của các bên;

Hôm nay, ngày tháng năm 2026, chúng tôi gồm:

1. BÊN CHO THUÊ NHÃN HIỆU (Sau đây gọi là Bên Cho Thuê)

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH OCEAN CAPITAL**
- Là chủ sở hữu hợp pháp nhãn hiệu: **“Vacure:treat”**
- Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 477981 do Cục SHTT cấp.
- Địa chỉ: Số 45 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104623626, cấp lần đầu ngày 6/5/2010, cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.
- Đại diện pháp luật: **Ông Trương Thanh Minh** Chức vụ: Tổng Giám đốc

2. BÊN THUÊ NHÃN HIỆU (Bên Thuê)

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LVA**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1100105921, cấp lần đầu ngày 12/1/2005.
- Địa chỉ: số 121 Bà Triệu, tổ 11, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Đại diện: **Bà Đào Thị Kim Oanh** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Hai bên cùng nhau thỏa thuận thực hiện ký kết hợp đồng cho thuê Quyền sử dụng Nhãn hiệu Vacure:treat với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: CĂN CỨ CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU

Bên cho thuê cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của nhãn hiệu sau đây tại Việt Nam:

- Nhãn hiệu: **VACURE:TREAT**
- Nhóm: **03**
- Sản phẩm: **Mỹ phẩm, Bộ mỹ phẩm, Kem mỹ phẩm**
- Số đơn: **4-2021-48753**
- Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ số **7694/QĐ-SHTT** ngày **23/1/2024**.

ĐIỀU 2: CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU (LI -XĂNG)

Bên Cho thuê đồng ý cho Bên thuê **được sử dụng Nhãn hiệu Vacure:treat** đã được đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ theo chi tiết tại Điều 1, nhằm kinh doanh thương mại các sản phẩm mỹ phẩm, và bằng văn bản này Bên thuê tiếp nhận quyền sử dụng nhãn hiệu theo đúng phương thức quy định trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: PHẠM VI CHO THUÊ NHÃN HIỆU

- Hình thức cho thuê (chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu): Không Độc quyền
- Lãnh thổ li-xăng: Việt Nam.

ĐIỀU 4: PHÍ CHO THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Phí cho thuê (chưa bao gồm thuế GTGT): **2.000.000.000đ/ năm** (Hai tỷ đồng mỗi năm)
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc bù trừ công nợ
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 15 ngày sau khi ký Hợp đồng cho thuê nhãn hiệu này.
- Nghĩa vụ nộp thuế liên quan đến việc chuyển giao Li-xăng: Bên Cho thuê nhãn hiệu sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm liên quan đến nghĩa vụ nộp thuế liên quan đến việc chuyển giao Li-xăng.

ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

5.1. Nghĩa vụ của Bên Cho thuê:

- Bên Cho thuê có nghĩa vụ giao đủ toàn bộ giấy tờ liên quan đến Nhãn hiệu kể từ khi Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày ký kết, tại địa điểm và bằng phương thức như hai bên đã thỏa thuận.
- Bên Cho thuê phải đảm bảo điều kiện về quyền sở hữu cho Bên Thuê đối với Nhãn hiệu không bị tranh chấp bởi bên thứ ba, không vi phạm bản quyền.
- Nếu bên Thuê chậm thanh toán tiền và các chi phí khác thì bên Thuê phải trả tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

5.2. Nghĩa vụ của Bên Thuê:

- Thực hiện mọi nghĩa vụ liên quan đến Nhãn hiệu sau khi được Bên Cho thuê chuyển quyền sử dụng đối với Nhãn hiệu đang đăng ký bảo hộ.
- Sử dụng nhãn hiệu phục vụ việc thương mại các sản phẩm thuộc nhóm ngành theo phạm vi ngành nghề được quy định trong bản quyền nhãn hiệu đã đăng ký.

ĐIỀU 6: THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

6.1. Thời hạn li-xăng: **03 (ba) năm**, từ ngày đến ngày

6.2. Hợp đồng có thể được gia hạn theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa các bên trên cơ sở các điều khoản và điều kiện do hai bên thỏa thuận.

ĐIỀU 7: DUY TRÌ HIỆU LỰC CỦA NHÃN HIỆU

Bên Cho thuê đảm bảo có đầy đủ quyền hợp pháp và chính đáng đối với Nhãn hiệu, cũng như quyền cấp Li - xăng sử dụng Nhãn hiệu tại thời điểm ký kết hợp đồng này. Đồng thời, Bên Cho thuê cam kết nỗ lực hết sức trong việc đảm bảo và duy trì hiệu lực của đăng ký Nhãn hiệu tại Việt Nam trong suốt thời hạn của Hợp đồng.

ĐIỀU 8: CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ SỬA ĐỔI, ĐÌNH CHỈ, VÔ HIỆU HỢP ĐỒNG

8.1 Mọi sửa đổi hoặc bổ sung đối với Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản, được chữ ký bởi đại diện có thẩm quyền của các Bên.

8.2 Hợp đồng sẽ bị đình chỉ hoặc chấm dứt hiệu lực nếu quyền sở hữu công nghiệp của Bên Cho thuê bị chấm dứt hiệu lực hoặc hủy bỏ hoặc trong trường hợp bất khả kháng.

ĐIỀU 9: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp liên quan và/hoặc phát sinh từ Hợp Đồng này sẽ được bàn bạc giải quyết trên tinh thần thương lượng, hòa giải giữa Các Bên. Trong trường hợp không thể giải quyết thông qua thương lượng hòa giải, mỗi Bên có thể đưa tranh chấp ra để giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này. Ngôn ngữ dùng trong tổ tụng trọng tài là tiếng Việt.

ĐIỀU 10: SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

10.1. Sự kiện bất khả kháng ví dụ như: Sự cấm đoán, hành vi hoặc sự trì hoãn của Chính phủ, của chính quyền địa phương; bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp của Quốc gia (cho dù có tuyên bố hay không) bạo động hoặc đình công, động đất hoặc các thiên tai khác; Sự thay đổi của chính sách, pháp và tất cả các sự kiện khác nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên,....

10.2. Trường hợp một Bên bị trì hoãn hoặc cản trở thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng do Sự Kiện Bất Khả Kháng (“Bên Bị Ảnh Hưởng”), Bên Bị Ảnh Hưởng phải:

(i) Thông báo bằng văn bản về sự kiện bất khả kháng

(ii) Gửi thông báo bằng văn bản tới Bên còn lại về sự trì hoãn hoặc trở ngại này sớm nhất trong khả năng có thể và xác định ngày bắt đầu và mức độ của sự trì hoãn hoặc trở ngại này, nguyên nhân của sự trì hoãn hoặc trở ngại này và thời gian ước tính của sự trì hoãn hoặc trở ngại này.

(iii) Sử dụng tất cả những nỗ lực hợp lý để giảm thiểu tới mức thấp nhất tác động của sự trì hoãn hoặc trở ngại này đến việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp Đồng này;

(iv) Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình sớm nhất có thể sau khi loại bỏ được lý do gây ra sự trì hoãn hoặc trở ngại này.

10.3. Khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng, thời hạn để thực hiện nghĩa vụ bị chậm trễ do bị ảnh hưởng của Sự kiện bất khả kháng sẽ được kéo dài tương ứng với thời gian tồn tại của

Sự kiện bất khả kháng mà Bên chịu ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng này. Nếu sau ba (03) tháng liên tiếp, kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng mà Bên chịu ảnh hưởng không thể tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình, thì một trong các Bên có quyền chấm dứt và tiến hành thanh lý Hợp đồng này.

ĐIỀU 11: THÔNG BÁO

- 11.1. Bất kỳ thông báo, yêu cầu, thông tin, mọi thay đổi về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi trong các điều khoản đã thỏa thuận, khiếu nại phát sinh liên quan đến Hợp đồng này phải được lập thành văn bản bằng tiếng Việt và gửi đến các địa chỉ ở phần đầu Hợp đồng này hoặc địa chỉ thay đổi sau này theo thông báo của Hai Bên.
- 11.2. Trong trường hợp không có thỏa thuận khác, tất cả các thông báo sẽ được gửi qua bưu điện hoặc giao trực tiếp. Khi bưu điện không phát thư được vì bất kỳ lý do gì thì Bên thông báo sẽ thông tin cho Bên kia được biết và gửi thông báo bằng fax hoặc thư điện tử cho Bên kia. Trong một số trường hợp đặc biệt khẩn cấp, một trong Hai Bên đồng ý hình thức thông báo cho Bên kia bằng điện thoại trực tiếp.
- 11.3. Hai Bên thống nhất rằng, các thông báo, yêu cầu, thông tin, khiếu nại được coi là đã nhận nếu đúng địa chỉ, đúng tên người nhận, đúng hình thức thông báo theo thỏa thuận tại Khoản 1,2 nêu trên và thời gian được xác định như sau:
 - a. Khi giao trực tiếp: là ngày gửi và có chữ ký của người nhận thông báo;
 - b. Khi gửi qua bưu điện: sau 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày đóng dấu bưu điện đến;
 - c. Khi gửi qua fax: là thời điểm Bên đó nhận được được tín hiệu chuyển fax thành công;
 - d. Trong các trường hợp này, nếu ngày tương ứng rơi vào ngày chủ nhật hoặc ngày lễ của Việt Nam thì các thông báo, yêu cầu, khiếu nại hoặc thư từ giao dịch... nói trên sẽ được xem như bên kia nhận được vào ngày kế tiếp.
- 11.4. Hai Bên phải thông báo bằng văn bản cho nhau biết nếu có đề nghị thay đổi địa chỉ, hình thức, tên người nhận thông báo... Nếu Bên có thay đổi không thông báo lại cho Bên kia biết thì Bên gửi thông báo không chịu trách nhiệm về việc Bên có thay đổi không nhận được các văn bản thông báo.

ĐIỀU 12: BẢO MẬT

12.1. Tại Hợp đồng này, các Thông Tin Mật được hiểu là toàn bộ các thông tin của bất kỳ Bên nào, bao gồm nhưng không giới hạn toàn bộ các thông tin về hoạt động kinh doanh, thông tin tài chính, cơ cấu tổ chức, thông tin khách hàng, thông tin tiếp thị, bí quyết và bí mật kinh doanh liên quan đến hoạt động của Bên đó, thông tin liên quan đến việc hợp tác theo hợp đồng này hay việc kinh doanh.

12.2. Một Bên đảm bảo, thừa nhận và cam kết với Bên kia rằng: Tất cả các Thông Tin Mật sẽ được sử dụng duy nhất cho mục đích của Hợp đồng này; được bảo mật tuyệt đối; không được sao chép trừ trường hợp thật sự cần thiết trong phạm vi được ủy quyền; và được hoàn trả và/hoặc hủy bỏ sau khi chấm dứt Hợp đồng.

12.3. Nghĩa vụ bảo mật thông tin nêu tại Điều này không được áp dụng cho bất kỳ thông tin nào: (i) là hoặc trở thành một phần của thông tin đã được phổ biến ra công chúng trừ trường hợp thông tin bị tiết lộ là hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin quy định tại Hợp đồng này; hoặc (ii) đã được thể hiện trong các báo cáo có trước ngày Hợp đồng này có hiệu lực; hoặc (iii) được tiết lộ một cách độc lập từ một Bên thứ ba có quyền được tiết lộ những thông tin này; hoặc (iv) buộc phải tiết lộ theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc theo yêu cầu của tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

12.4. Nếu một Bên vi phạm quy định về bảo mật thông tin và không khắc phục trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên bị vi phạm, hoặc vi phạm lần thứ 2 thì Bên bị vi phạm có quyền chấm dứt Hợp đồng này, sau khi thông báo bằng văn bản cho Bên vi phạm.

ĐIỀU 13: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

13.1. Hợp đồng này được giải thích và hiểu theo pháp luật Việt Nam.

13.2. Các bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các điều khoản của Hợp đồng. Các điều khoản, nội dung công việc cam kết trong Hợp đồng khi cần có thể được sửa đổi, bổ sung, lập phụ lục thỏa thuận Hợp đồng giữa Hai bên. Bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung

hoặc lập Phụ lục Hợp đồng phải được lập thành văn bản, có chữ ký của Hai bên và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng.

- 13.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày Hai Bên ký kết. Hợp đồng này là toàn bộ thỏa thuận giữa các bên và thay thế bất kỳ thỏa thuận, cam kết, sắp xếp, thông đạt hoặc diễn đạt ý định nào mà có liên quan đến nội dung Hợp đồng này. Hợp đồng này được xem là kết thúc khi có Biên bản thanh lý Hợp đồng được đại diện hợp pháp của 02 Bên ký kết.
- 13.4. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau; mỗi Bên giữ 01 (một) bản.
- 13.5. Hợp đồng này được ký bởi đại diện có thẩm quyền của các Bên vào ngày được nêu ở phần đầu.

BÊN CHO THUÊ

BÊN THUÊ